

Số: 01 /KH-THPNB

Uông Bí, ngày 02 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển nhà trường
Giai đoạn 2021 -2025

Việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển (KHCL) nhà trường là một nhiệm vụ quan trọng trong hệ thống các nhiệm vụ của công tác quản lý. Công tác này được cải tiến và đẩy mạnh sẽ có tác dụng quyết định tạo nên sự chuyển biến cao về chất lượng dạy học và giáo dục của nhà trường.

Kế hoạch chiến lược là chương trình hành động tổng quát, là kế hoạch triển khai và phân bổ các nguồn lực quan trọng để đạt được các mục tiêu cơ bản, toàn diện và lâu dài của nhà trường. Hay nói một cách đơn giản, KHCL là xác định mục tiêu mà mỗi nhà trường cần phải đạt được trong một hay nhiều năm tới và các phương thức để đạt được mục tiêu ấy.

Trường tiểu học Phương Nam B tiền thân là Trường liên cấp 1- 2 Phương Nam, thuộc xã Phương Nam (nay là phường Phương Nam) Thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Tháng 8 năm 1995 trường được tách ra và mang tên là Trường Tiểu học Phương Nam B (gồm 2 cơ sở Bạch Đằng và Hồng Hà). Ngày 11 tháng 11 năm 2011, nhà trường vinh dự được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định công nhận trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

Ngày 15 tháng 8 năm 2014 UBND Thành phố ra quyết định tách cơ sở Hồng Hà thành trường tiểu học Phương Nam C. Từ 15/8/2014 trường tiểu học Phương Nam B chỉ còn một điểm trường chính tại khu Hợp Thành - Phường Phương Nam - Thành phố Uông Bí.

Trải qua 20 năm liên tục phấn đấu từ những ngày đầu trường mới thành lập còn gặp nhiều khó khăn nhưng được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, cùng với sự cố gắng nỗ lực của tập thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường đã phấn đấu và không ngừng đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục. Đến nay Trường Tiểu học Phương Nam B đã vững mạnh hơn về mọi mặt, được Đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan, xí nghiệp đóng trên địa bàn phường và phụ huynh học sinh quan tâm, tin tưởng.

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Môi trường bên trong

Trường đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I năm học 2011 - 2012. Đến tháng 10/2015 nhà trường đã hoàn thành công tác kiểm định chất lượng, được Sở GD- ĐT tỉnh Quảng Ninh công nhận trường đạt chuẩn chất lượng cấp độ 3.

1. Số liệu cụ thể (tính đến thời điểm 31/12/2020)

1.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

TS	Trình độ				Nữ	Đảng viên	CBQL	GV	NV
	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trung cấp					
25	0	18	07	0	25	10	02	21	02

- Đội ngũ CBQL đạt chuẩn về phẩm chất chính trị, năng lực quản lý và có nhiều quyết tâm tích cực trong đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý mang lại hiệu quả cao.

- Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra, đánh giá, giám sát tiến hành thường xuyên. Được sự tin nhiệm của CB, GV, NV và sự tin tưởng của phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ CB, GV, NV đoàn kết, luôn nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng rèn luyện về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống. Chất lượng chuyên môn bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có năng lực tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Đội ngũ giáo viên 100% có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt, được phụ huynh học sinh và học sinh tin tưởng.

1.2. Về học sinh và chất lượng giáo dục

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Khuyết tật	Dân tộc	Hộ nghèo	Cận nghèo	HS Lưu ban
1	3	97	51	0	0	0	04	03
2	3	124	59	02	0	02	03	0
3	3	129	67	01	01	01	02	0
4	3	104	45	01	0	01	05	0
5	3	90	43	0	01	0	04	0
Tổng số	15	544	265	04	02	04	18	03

- Chất lượng giáo dục trong 5 năm học gần đây:

Năm học	TS lớp	TS học sinh	HS hoàn thành CT lớp học (%)	HS hoàn thành CTTH (%)	HS được khen thưởng (%)
2015-2016	10	377	100	100	66,31
2016-2017	11	401	100	100	59,25
2017-2018	12	435	99,98	100	57,93
2018-2019	13	484	100	100	54,55
2019-2020	14	532	99,43	100	57,14

1.3. Về cơ sở vật chất

- Hiện nay nhà trường có tổng số 26 phòng (phòng học, phòng chức năng phục vụ học tập, phòng hành chính quản trị).

Cụ thể: 14 phòng học, 01 phòng Robotic, 01 phòng tiếng Anh. Phòng hành chính quản trị có 03 phòng (01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó hiệu trưởng, 01 phòng kế toán-hành chính). Trường có 01 phòng thư viện; 01 phòng Hội đồng; 01 phòng chờ giáo viên; 01 phòng thiết bị; 01 phòng Đội, 01 phòng y tế, 01 phòng bảo vệ; 01 bếp ăn phục vụ việc chế biến, nấu ăn bán trú cho học sinh; 01 nhà ăn rộng 250 m².

- Có 01 nhà vệ sinh học sinh và 02 nhà vệ sinh dành cho CBGVNV. Có hệ thống nước sạch, cống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Các trang thiết bị (bàn ghế, đèn, quạt...) trong các phòng học và phòng làm việc được trang bị đầy đủ và đảm bảo thông thoáng.

- Sân chơi, bãi tập rộng rãi, thoáng mát. Có nhà để xe giành riêng cho giáo viên. Có khu vệ sinh riêng biệt cho nam và nữ, riêng biệt cho học sinh và giáo viên; khu vệ sinh luôn sạch sẽ.

- Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn thoáng mát, an toàn và xanh-sạch-đẹp.

2. Mặt mạnh, yếu

2.1. Mặt mạnh

- Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu có tầm nhìn khoa học, sáng tạo; công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới; được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đoàn kết, trách nhiệm, cầu tiến. Đủ về số lượng, chất lượng chuyên môn khá đồng đều, trên chuẩn 100%;

- Quy mô trường phù hợp với quy định trong Điều lệ Trường tiểu học.

- Cơ sở vật chất khang trang, rộng rãi, thoáng mát, an toàn và xanh-sạch-đẹp. Thiết bị dạy-học đủ để phục vụ cho giảng dạy và học tập của nhà trường.

2.2. Mặt yếu

- Một số ít giáo viên chưa thực sự theo kịp được yêu cầu đổi mới giảng dạy, quản lý, giáo dục học sinh; khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy còn hạn chế.

- Khối phòng bộ môn và khối phục vụ học tập chưa thật đủ để đáp ứng việc dạy và học theo chương trình Giáo dục phổ thông mới. Thiết bị dạy-học (Số lượng máy chiếu) chưa đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của nhà trường.

- Một số học sinh có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình học sinh ít quan tâm việc học con em mình. Một bộ phận HS chưa tự giác, chưa có ý thức học tập, rèn luyện nên kết quả học tập chưa cao.

II. Môi trường bên ngoài

(Văn hóa, xã hội, dân cư, địa bàn, sự phát triển, kế hoạch chung của các cấp, tình hình đổi mới giáo dục,...)

Tình hình an ninh chính trị, trật tự - an toàn xã hội của địa phương ổn định và từng bước phát triển theo chiều hướng tích cực. Đời sống của nhân dân ngày được cải thiện. Nhận thức việc học tập của cộng đồng dân cư ngày càng tiến bộ.

Khoa học công nghệ ngày càng phát triển mạnh và được vận dụng khá rộng rãi trong cuộc sống hàng ngày, mang lại hiệu quả thiết thực; nhu cầu việc học tập đòi hỏi đáp ứng ngày càng cao. Chính quyền địa phương đã có nhiều chính sách tích cực nhằm phát triển giáo dục trên địa bàn.

1. Cơ hội

- Trong những năm qua, nhà trường luôn được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy và chính quyền địa phương; sự chỉ đạo trực tiếp về mọi mặt của Phòng Giáo dục - Đào tạo thành phố.

- Tốc độ phát triển kinh tế, xã hội của phường Phương Nam trong những năm gần đây phát triển khá mạnh, trình độ dân trí tăng cao, nhu cầu học tập đòi hỏi ngày càng lớn.

- Sự đồng thuận của tập thể GV, CNV và sự tín nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh ở địa phương ngày càng được củng cố. Học sinh và cha mẹ học sinh trên địa bàn đã có lòng tin vào chất lượng giáo dục của nhà trường

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn vững vàng và kỹ năng sư phạm khá, tốt; khả năng ứng dụng công nghệ thông tin tạo thuận lợi cho việc dạy – học và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường...

2. Thách thức

- Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội và của học sinh, đòi hỏi nhà trường phải có thay đổi vượt bậc về các điều kiện dạy-học cũng như phương pháp, cách thức tổ chức dạy học nhằm bắt kịp đà phát triển chung của ngành. Yêu cầu đổi mới giáo dục, đòi hỏi đội ngũ CB, GV, NV không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực ngoại ngữ, nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng mũi nhọn, để thu hút đông đảo học sinh trong địa bàn về học tại trường.

- Bồi dưỡng cho học sinh tinh thần thái độ học tập đúng đắn, phòng chống bạo lực học đường, ý thức khi tham gia giao thông, có kỹ năng sống...

- Chất lượng của một số ít giáo viên, nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhất là khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, năng lực chủ động, sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Sự vươn lên mạnh mẽ của nhà trường tạo ra sự cạnh tranh về chất lượng.

- Xã hội phát triển về mặt tích cực trong cơ chế thị trường nhưng các tiềm ẩn về tệ nạn xã hội cũng ảnh hưởng không nhỏ đến việc rèn luyện tác phong đạo đức, ý thức, động cơ, thái độ học tập của học sinh, một số học sinh có nguy cơ nghiện game, nghiện mạng xã hội.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016 - 2020

1. Mặt đạt được – nguyên nhân khách quan, chủ quan

1.1. Mặt đạt được

- Nhà trường đã xây dựng được một đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt.

- Học sinh hình thành ý thức, được động cơ, thái độ học tập tốt, chủ động và tự tin trong học tập, có kỉ cương và nề nếp, biết hợp tác và tôn trọng mọi người.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tích cực xây dựng môi trường thân thiện, an toàn giúp học sinh an tâm học tập, rèn luyện.

- Tỷ lệ lên lớp thẳng hàng năm đạt từ 99,5%, không có học sinh bỏ học qua từng năm.

- Học sinh hoàn thành chương trình TH hàng năm đạt 100% vào lớp 6.

1.2. Nguyên nhân

1.2.1. Nguyên nhân khách quan:

- Trong những năm qua nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo đúng mức, kịp thời của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, đặc biệt là của ngành GD-ĐT thành phố;

- Điều kiện cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo khang trang, khuôn viên xanh, sạch, đẹp, trang thiết bị dạy học đầy đủ, góp phần nâng cao kết quả giáo dục của nhà trường.

- Nhà trường được sự quan tâm ủng hộ nhiệt tình về vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn, đặc biệt là của cha mẹ học sinh;

1.2.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Nhà trường có tầm nhìn đúng mức; xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển phù hợp và có tính khả thi, sát thực tế. Triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược một cách khoa học, sáng tạo.

- Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sát sao, thường xuyên, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng và đồng thuận cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

2. Mặt chưa đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan

2.1. Mặt chưa đạt được

- Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa cao và chưa ổn định. Học sinh vẫn còn hạn chế về một số kỹ năng, chưa tự tin trong giao tiếp và các hoạt động.

- Chất lượng đội ngũ: Một số giáo viên trẻ chưa có kinh nghiệm trong giảng dạy và công tác chủ nhiệm nên hiệu quả và chất lượng giáo dục chưa cao.

- Chất lượng giáo dục còn hạn chế, chưa được nâng cao so với những năm trước. Đa số con em nông thôn điều kiện gia đình còn khó khăn, ít quan tâm đến giáo dục nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập.

- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ, số lượng máy chiếu còn ít; còn thiếu phòng học, các phòng học chức năng và thiếu phòng vệ sinh của học sinh.

2.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan:

- + Hàng năm nhà trường thường xuyên có sự luân chuyển giáo viên, đón nhận giáo viên hợp đồng và giáo viên mới vào biên chế. Một số giáo viên còn hạn chế về trình độ và năng lực công tác chưa có kinh nghiệm trong giảng dạy và sử lý các tình huống sư phạm.

- + Đa số học sinh của nhà trường là con em nông thôn, điều kiện gia đình còn khó khăn, ít quan tâm đến học tập của con em còn hạn chế nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập của học sinh.

+ Cơ sở vật chất còn hạn chế, thiếu các phòng học chức năng nên việc tổ chức các hoạt động giáo dục còn gặp nhiều khó khăn. Chưa tạo được nhiều hoạt động sân chơi cho học sinh theo hướng chơi mà học, học mà chơi.

+ Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và sự suy thoái kinh tế nên việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của địa phương và của ngành rất hạn chế.

- *Nguyên nhân chủ quan*

+ Một số giáo viên chưa quan tâm đúng mức việc phát huy tính năng động sáng tạo của học sinh qua việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm; việc tổ chức hoạt động trải nghiệm chưa đa dạng nên chưa tạo được sự thu hút cho học sinh. Việc đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá ở một số giáo viên còn lúng túng, chưa áp dụng đánh giá năng lực học sinh qua nhiều hình thức kiểm tra, giáo viên còn quen với phương pháp đánh giá kết quả học tập của học sinh qua bài kiểm tra.

+ Một số ít học sinh ý thức học tập chưa cao, thiếu động lực và chưa có ý thức phấn đấu vươn lên trong học tập.

+ Nhà trường chưa mạnh dạn và tích cực tham mưu, tư vấn, đề xuất với các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương về những khó khăn bất cập của nhà trường và chưa mạnh dạn làm công tác xã hội hóa giáo dục.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

- Tiếp tục xây dựng kỷ cương, nề nếp, văn hóa nhà trường theo hướng *“Trường học thân thiện, học sinh tích cực”*.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ưu tiên xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, CBQL có chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị đạo đức vững vàng, đồng thời coi trọng xây dựng đội ngũ nhân viên về ý thức và năng lực chuyên môn phục vụ dạy học, giáo dục, quản lý nhà trường. Đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá trên cơ sở của chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa mới.

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh qua việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm và phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng dạy học theo hướng phát triển năng lực phẩm chất học sinh. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có của nhà trường.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và công tác quản lý. Tiếp tục củng cố và xây dựng các quan hệ giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc quản lý và giáo dục học sinh; thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục, áp dụng các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia vào việc đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý nhà trường hàng năm để từ đó định hướng khắc phục tồn tại, yếu kém mà nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tích cực đề xuất kiến nghị với các cấp ủy chính quyền địa phương (UBND TP. Uông Bí và UBND phường Phương Nam), ngành Giáo dục - Đào tạo tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường để đảm bảo các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia mức độ II.

B- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

I. SỨ MỆNH

Xây dựng nhà trường trở thành một môi trường học tập có nền nếp, có kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội, điều kiện phát triển năng lực và tư duy sáng tạo.

II. TẦM NHÌN

Xây dựng nhà trường trở thành một ngôi trường thân thiện, uy tín, chất lượng. Là nơi phụ huynh, học sinh tin cậy, lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn tự giác phấn đấu vươn lên vì sự phát triển của bản thân, vì danh dự và truyền thống nhà trường, đáp ứng các yêu cầu phát triển của đất nước.

III. GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Tinh thần đoàn kết
- Khát vọng vươn lên
- Tính trung thực
- Tinh thần trách nhiệm
- Tính sáng tạo
- Lòng tự trọng
- Tình nhân ái
- Sự hợp tác

IV. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. “Chất lượng giáo dục là danh dự và thương hiệu của nhà trường”.
2. “Tập thể đoàn kết, đổi mới, sáng tạo – Tất cả vì học sinh thân yêu”.

C- MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

I. Mục tiêu chung

Xây dựng một ngôi trường thân thiện, uy tín, chất lượng và ổn định. Là nơi phụ huynh, học sinh tin cậy, lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn tự giác phấn đấu vươn lên vì sự phát triển của bản thân, vì danh dự và truyền thống nhà trường, đáp ứng các yêu cầu phát triển của đất nước.

II. Mục tiêu cụ thể

(Cụ thể, đo được, đạt được, định hướng kết quả, thời gian)

1. Quy mô về học sinh

Năm học	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025	2025-2026
Số lớp	16	15	15	15	14
Số HS	569	550	525	515	500

(Số lớp tăng do thực hiện đúng biên chế HS/lớp theo quy định).

- Đảm bảo quy mô lớp học, sĩ số học sinh theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99% trở lên.

- Học sinh hoàn thành tốt môn học đạt từ 50% trở lên.

- Tham gia 100% các cuộc thi, giao lưu do ngành giáo dục tổ chức.

2. Quy mô đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Năm học	TS	Trình độ			Nữ	Đảng viên	CBQL	GV	NV
		ThS và ĐH	Cao đẳng	Trung cấp					
2021-2022	28	22	06	0	28	11	02	24	02
2022-2023	27	22	05	0	27	12	02	23	02
2023-2024	26	21	05	0	26	13	02	22	02
2024-2025	26	26	0	0	26	14	02	22	02
2025-2026	25	25	0	0	25	15	02	21	02

Đủ số lượng, đảm bảo chất lượng theo quy định của trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Cụ thể: giáo viên đạt tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp, có giáo viên tổng phụ trách Đội chuyên trách; Nhân viên: 03 người; 100% cán bộ, giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn (đại học), quản lý nhà trường có trình độ đại học; cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá theo Chuẩn nghề nghiệp, Chuẩn Hiệu trưởng loại khá và tốt đạt 100%.

3. Quy mô về cơ sở vật chất

- Đảm bảo đầy đủ các quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị của trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2; Chuẩn Xanh – sạch – đẹp – an toàn.

- Đến năm 2025, nhà trường đảm bảo có đủ các phòng chức năng, phòng làm việc và bãi tập... cùng các trang thiết bị dạy học khác theo hướng hiện đại.

- Tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại như máy chiếu, máy tính, ti vi, máy in, máy Photo copy, hệ thống âm thanh... giúp giáo viên ứng dụng vào giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục tại nhà trường.

- Chú trọng đầu tư các điều kiện giúp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục như đường truyền Internet, Website, các phần mềm phổ cập, kế toán, cơ sở dữ liệu...

4. Chỉ tiêu cụ thể

4.1. Về học sinh

Năm học	TSHS	Các môn học và HDGD (%)		Năng lực (%)		Chất lượng (%)		Khen thưởng (%)	Lên lớp và HTCTTH
		HTT	HT	Đ	CD	Đ	CD		
2021-2022	569	70	30	100	0	100	0	70	99,3
2022-2023	550	70	30	100	0	100	0	70	99,5
2023-2024	525	72	28	100	0	100	0	72	99,7
2024-2025	515	72	28	100	0	100	0	72	100
2025-2026	500	75	25	100	0	100	0	75	100

4.2. Về giáo viên

Năm học	Xếp loại CNNGVTH từ loại khá trở lên (%)	Xếp loại chuẩn HT, PHT từ loại khá trở lên (%)	Xếp loại VC từ HTT trở lên (%)	GVDG cấp trường (%)	GVCNG cấp trường (%)	GVDG cấp TP trở lên (%)	GVCNG cấp TP trở lên (%)
2021-2022	100%	100%	100%	75%	75%	0	0
2022-2023	100%	100%	100%	75%	75%	8-10	8-10
2023-2024	100%	100%	100%	80%	80%	0	0
2024-2025	100%	100%	100%	80%	80%	10-12	10-12
2025-2026	100%	100%	100%	80%	80%	0	0

4.3. Về các hoạt động khác

- Hằng năm tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên; đến năm 2025 phấn đấu nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh, giữ vững kết quả trường đạt chuẩn quốc gia.

- Chi bộ: Hằng năm đạt tổ chức đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Các tổ chức: Công đoàn, Đội TNTP HCM hằng năm đạt vững mạnh và được nhận giấy khen, Bằng khen.

- Hằng năm có từ 95% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở; hằng năm có ít nhất 01 CB, GV được nhận bằng khen UBND tỉnh hoặc các hình thức khen thưởng cao.

- Giữ vững công nhận công đơn vị văn hóa, trường đạt ANTT, ATPCTNTT liên tục. Duy trì trường học “xanh - sạch - đẹp”.

- Duy trì hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3.

+ Thư viện: Giữ vững và phấn đấu đạt danh hiệu “Thư viện tiên tiến xuất sắc” năm 2025.

+ Thiết bị: Thường xuyên rà soát, bổ sung trang thiết bị đáp ứng nhu cầu tối thiểu về sử dụng thiết bị dạy học theo quy định.

- Giữ gìn và bảo quản tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị trong nhà trường.

+ Năm học 2021-2022, tham mưu xây dựng thêm 01 nhà vệ sinh cho học sinh.

+ Năm học 2022-2025, tham mưu xây dựng các phòng học chức năng và bổ sung các trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

- Giữ gìn cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. Xây dựng khuôn viên, cảnh quan sư phạm nhà trường “Xanh - Sạch - Đẹp”. Đảm bảo tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

D- CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh

- Năm học 2020-2021: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Công văn 896/BGD&ĐT; tài liệu về chuẩn kiến thức và kỹ năng, tài liệu giảm tải của Bộ; tài liệu hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học ở tiểu học; Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 về “Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông”; thực hiện việc sử dụng sách, tài liệu tham khảo trong trường phổ thông theo công văn số 2372/BGDĐTGDTrH ngày 11/4/2013 của Bộ GD&ĐT; dạy tích hợp vào các môn học về biến đổi khí hậu, tiết kiệm năng lượng, kỹ năng sống và đạo đức Hồ Chí Minh, quyền và bổn phận trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông, ... việc dạy tích hợp đảm bảo sự hợp lý, nhẹ nhàng không gây áp lực cho học sinh.

- Từ năm học 2020-2021: Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới.

- Đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào giảng dạy môn Lịch sử và Địa lí ở các lớp 4, 5. Tích cực dạy học cá thể, chú trọng và phát huy năng khiếu, sở trường của mỗi học sinh.

- Đổi mới hình thức, nội dung các hoạt động giáo dục đạo đức, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Tổ chức nghiêm túc và có hiệu quả các Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” và “Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi” các cấp.

- Thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 30/2014/TT- BGDDĐT quy định đánh giá học sinh Tiểu học; Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

II. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý tự học, tự bồi dưỡng rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tốt theo yêu cầu của xã hội.

- Tạo môi trường thuận lợi để cán bộ, giáo viên, nhân viên phát huy hết khả năng của mình; tích cực, sáng tạo trong công việc và có những việc làm mang tính đột phá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, khoa học, hợp tác, đề cao tính tự giác, tính kỷ luật.

- Thực hiện đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch một cách khoa học, có tầm nhìn dài hạn.

III. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

- Tham mưu với cấp trên, cấp kinh phí và xây dựng thêm 01 nhà vệ sinh cho học sinh (năm học 2021-2022).

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Hàng năm có kế hoạch bố trí kinh phí mua sắm đồ dùng, bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy học để đáp ứng cho việc nâng chất lượng dạy học.

- Khuyến khích sử dụng và nâng cao hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.

IV. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục trong các tầng lớp nhân dân, các tổ chức xã hội cùng cộng đồng có trách nhiệm với nhà trường để làm tốt nhiệm vụ giáo dục.

- Tích cực huy động nguồn lực xã hội hóa giáo dục, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

V. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế

- Xây dựng mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với ban đại diện cha mẹ học sinh theo đúng Điều lệ ban hành. Thường xuyên lắng nghe, tiếp thu các ý kiến đóng góp, xây dựng của cộng đồng.

- Tăng cường công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, từng bước nâng cao cộng đồng trách nhiệm giữa nhà trường-gia đình-xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch giáo dục hàng năm.

VI. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, tài chính, thư viện - thiết bị, cơ sở vật chất, thông tin mạng, giảng dạy, các hoạt động thi đua, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và dạy-học.

- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự rèn hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng thành thạo máy vi tính, Website, Mail, Internet phục vụ cho công việc.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Khai thác triệt để cổng thông tin điện tử của trường và các trang điện tử, báo mạng lành mạnh khác để khai thác thông tin bổ ích.

- Vận dụng có hiệu quả hệ thống sổ sách điện tử trong việc quản lý và đánh giá kết quả học sinh.

E- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến chiến lược phát triển nhà trường

- Phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nội dung của Kế hoạch chiến lược.

- Thông qua Ban đại diện cha mẹ học sinh, phổ biến đến cha mẹ học sinh nội dung của chiến lược phát triển.

- Đưa lên cổng thông tin điện tử của trường cũng như niêm yết tại bảng tin cho cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường được biết.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch của chiến lược

2.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2021 - 2022

- Triển khai chiến lược đến toàn thể CB, GV và báo cáo lên các cơ quan quản lý, Đảng ủy, UBND phường Phương Nam và Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí xin ý kiến chỉ đạo.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung. Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung.

- Hoàn thiện kế hoạch chiến lược trình UBND phường, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí phê duyệt để tổ chức thực hiện.

2.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2022 - 2023

Tham mưu, rà soát về việc thực hiện tiến độ kế hoạch, rút kinh nghiệm để triển khai giai đoạn tiếp theo.

2.3. Giai đoạn 3: Từ năm 2023 - 2024

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nêu cao vai trò, trách nhiệm của nhà trường và thực hiện tốt các phương pháp giáo dục một cách sáng tạo, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn gắn với hiệu quả mang lại.

- Quan tâm xây dựng CSVN: Xây dựng phòng học chức năng và quy hoạch sân chơi, bãi tập, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện để đạt các tiêu chí của trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2.4. Giai đoạn 4: Từ năm 2024 - 2025

- Tổng kết rút kinh nghiệm qua 5 năm triển khai thực hiện kế hoạch. Tham mưu, đề xuất về việc thực hiện tiến độ kế hoạch, kết quả đạt được để giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.

- Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tốt các năng lực của bản thân.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể

3.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Xây dựng và phổ biến kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021 – 2025 tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường.

- Thành lập Ban chỉ đạo, Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra.

- Định kỳ rà soát để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và những thay đổi của cấp trên.

Cụ thể:

+ Giai đoạn 1 (năm học 2021-2022): Trình cấp thẩm quyền phê duyệt chiến lược phát triển của nhà trường, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chiến lược.

+ Giai đoạn 2 (từ năm 2022 đến năm 2023): Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Xây dựng nhà trường trở thành môi trường học tập nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội, điều kiện phát triển năng lực và tư duy sáng tạo”.

+ Giai đoạn 3 (từ năm 2023 đến năm 2025): Khẳng định được thương hiệu, uy tín và hình ảnh của nhà trường “Là một cơ sở giáo dục có chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội”.

- Hằng năm, rà soát đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, có điều chỉnh các tiêu chí cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương.

3.2. Đối với Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

3.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn và các bộ phận trong nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo tuần, tháng, năm và từng đợt thi đua.

- Tổ chức và phân công lao động hợp lý dựa trên nguồn lực, khả năng và trách nhiệm của từng thành viên.

- Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên phản hồi, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

3.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Phấn đấu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi, luôn “Đoàn kết, đổi mới, sáng tạo”.

- Phát huy tinh thần vượt khó vươn lên, luôn có khát vọng được đóng góp sức mình vào sự phát triển của nhà trường với phương châm “Nỗ lực của cá nhân là thành công của tập thể”.

3.5. Đối với học sinh:

- Ra sức học tập tốt, rèn luyện chăm với khẩu hiệu hành động “Kiên trì, vượt khó, vươn lên”.

- Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, rèn kỹ năng sống, trau dồi đạo đức, hành vi phù hợp với các chuẩn mực của xã hội.

- Mỗi học sinh không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi hoàn thành chương trình bậc tiểu học có kiến thức, kỹ năng cần thiết tiếp tục học các bậc học trên một cách vững vàng. Đồng thời thường xuyên rèn luyện đạo đức để trở thành con ngoan, trò giỏi, rèn luyện các kỹ năng, để hội nhập cuộc sống.

3.6. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh

- Phối hợp với nhà trường trong giáo dục, bồi dưỡng học sinh các giá trị cơ bản trong hệ thống các giá trị mà chiến lược đã vạch ra.

- Luôn có những ý kiến tham mưu, đóng góp, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt. Cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của chiến lược.

- Phối hợp cùng nhà trường trong công tác truyền thông, tuyên truyền đến CMHS biết về kế hoạch phát triển nhà trường để cùng đồng thuận và tham gia, hỗ trợ nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, xây dựng nhà trường theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

3.7. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

- Đối với chi bộ:

+ Thường xuyên thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương cũng như của ngành theo đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, đề xuất của Đảng viên, cán bộ viên chức để có biện pháp giải quyết kịp thời.

+ Luôn đề ra các giải pháp phù hợp, kịp thời, lãnh đạo Chi bộ, nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ với tinh thần tập trung dân chủ “Tập thể lãnh đạo – cá nhân phụ trách”.

- Đối với tổ chức Công đoàn:

+ Tổ chức hiệu quả các đợt thi đua. Có phát động, có sơ kết, tổng kết thi đua kịp thời.

+ Đảm bảo chế độ chính sách, chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, nhân viên; thăm hỏi, giúp đỡ giáo viên có hoàn cảnh khó khăn.

+ Tham gia đầy đủ các hoạt động của Công đoàn cấp trên, chủ động đề xuất những hoạt động của Công đoàn để hoàn thành tốt chức năng chăm lo đời sống, bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động, góp phần bồi dưỡng năng lực đội ngũ đáp ứng được yêu cầu của công tác giáo dục trong thời kỳ mới.

+ Phối hợp cùng nhà trường vận động CB, GV, CNV thực hiện đúng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đề ra và xây dựng tập thể luôn đoàn kết, thương yêu nhau, giúp nhau cùng tiến bộ và phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Đối với Đoàn thanh niên và Đội TNTP Hồ Chí Minh:

+ Thực hiện tốt nề nếp nghi thức và nề nếp học đường (nề nếp TDGG, sinh hoạt Sao, công tác trực ban...) trong nhà trường.

+ Tích cực chủ động tham gia thực hiện công tác tổ chức tốt các đợt thi đua, phong trào văn nghệ trong học sinh, các hoạt động hỗ trợ giáo dục... do nhà trường chỉ đạo góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Đối với chi hội khuyến học và chi hội chữ thập đỏ:

+ Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tổ chức, cá nhân ngoài nhà trường nắm được mục tiêu hoạt động của chi hội;

+ Phối hợp cùng TPT Đội lập hồ sơ học sinh và giáo viên có hoàn cảnh khó khăn trong từng lớp và trong trường, vận động trợ giúp các đối tượng cụ thể bằng những hình thức thiết thực.

+ Vận động CB, GV, NV và HS tham gia các Cuộc vận động, phong trào tương thân, tương ái do ngành Giáo dục, các cấp Hội Chữ thập đỏ, Đoàn thanh niên phát động.

+ Tổ chức định kỳ các hoạt động vệ sinh trong trường học và khu vực xung quanh trường học; giám sát việc giữ gìn vệ sinh trong trường học. Tổ chức các hoạt động diễn tập sơ cứu, cấp cứu, phòng ngừa và ứng phó khi có thảm họa, thiên tai xảy ra...

4. Kiến nghị, đề xuất

4.1. Đối với UBND phường Phương Nam

Thường xuyên quan tâm đầu tư, hỗ trợ, xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường; có cơ chế hỗ trợ giáo dục, tăng cường các cơ chế chính sách thu hút mọi nguồn lực đầu tư từ phía nhân dân và CMHS để thực hiện kế hoạch chiến lược.

4.2. Đối với UBND thành phố

- Quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng và nhà vệ sinh theo lộ trình đề ra.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, tuyển dụng đội ngũ đảm bảo cơ cấu giáo viên cho nhà trường.

4.3. Đối với Phòng Giáo dục & Đào tạo thành phố

- Phê duyệt kế hoạch chiến lược và quan tâm tạo điều kiện cho trường trong quá trình thực hiện nội dung, phù hợp với chiến lược phát triển.

- Tăng cường hỗ trợ về nhân lực, vật lực, các nguồn lực tài chính và CSVC để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển của trường tiểu học Phương Nam B giai đoạn 2021-2025. Đề nghị các bộ phận chức năng, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Ban chỉ đạo nhà trường sẽ chủ động tham mưu cho các cấp và có ý kiến đề xuất kịp thời điều chỉnh kế hoạch chiến lược phù hợp với thực tế của địa phương để đạt được mục tiêu của chiến lược đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (Phê duyệt);
- UBND xã, phường (Đề báo cáo);
- Các tổ CM, đoàn thể nhà trường (Đề thực hiện);
- Lưu VT;

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

Lê Thị Tuyết